TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 12 – ĐỒNG THÁP**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 109/2025/QĐST-HNGĐ	*Đồng Tháp, ngày 11 tháng 9 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 229/2025/TLST–HNGĐ, ngày 03 tháng 9 năm 2025 giữa:

Nguyên đơn: Võ Thị Bé T, sinh năm 1985.

Bị đơn: Bùi Văn L, sinh năm 1987.

Cùng địa chỉ: Tổ C, ấp C, xã T, tỉnh Đồng Tháp.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào điều 55, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyên ly hôn và hòa giải thành ngày 03 tháng 9 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 03 tháng 9 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Võ Thị Bé T và anh Bùi Văn L.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về hôn nhân: Chị Võ Thị Bé T và anh Bùi Văn L thuận tình ly hôn.

Về con chung: Chị Võ Thị Bé T và anh Bùi Văn L thống nhất thỏa thuận giao cháu Bùi Thị Ngọc D, sinh ngày 06/12/2018 cho chị Võ Thị Bé T được tiếp tục trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Anh Bùi Văn L được quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Anh Bùi Văn L không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung thì chị Võ Thị Bé T có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm con của anh Bùi Văn L.

Về cấp dưỡng: Chị Võ Thị Bé T không có yêu cầu, anh Bùi Văn L cũng không tự nguyện cấp dưỡng.

Riêng đối với con chung tên Bùi Thị Lan A, sinh năm 2006, đã thành niên tự lao động sinh sống được, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí dân sự sơ thẩm hôn nhân và gia đình: Chị Võ Thị Bé T và anh Bùi Văn L thoả thuận như sau: Chị Võ Thị Bé T chịu 75.000đ tiền án phí dân sự sơ thẩm hôn nhân gia đình, anh Bùi Văn L chịu 75.000đ tiền án phí dân sự sơ thẩm hôn nhân gia đình. Tuy nhiên, chị B T đồng ý tự nguyện chịu thay cho anh L số tiền án phí là 75.000đ. Vậy, chị Bé T phải chịu tổng cộng là 150.000đ tiền án phí dân sự sơ thẩm hôn nhân gia đình, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0002055 ngày 03/9/2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Đồng Tháp. Chị Võ Thị Bé T được nhận lại số tiền 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

Anh Bùi Văn L không phải nộp án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- TAND tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND Khu vực 12 – Đồng Tháp;
- Thi hành án dân sự Tỉnh Đồng Tháp;
- UBND xã Thông Bình, huyện Tân Hồng (nay là UBND xã Tân Thành, tỉnh Đồng Tháp);
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Phạm Thị Bé Hương